TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 13 -3 - 2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Doa;
2. Ông Dương Văn Hiến – Cán bộ đoàn tha niên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Ninh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm ckhai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/HSST ngày 13/01/2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/HSST-QĐ ngày 13/02/2023 đối với bị cáo:

Vy Văn A, Sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi ở: thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang;Nghề ngh: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn N(đã chết) và bà Trương Thị T;Vợ: chưa có; Con: 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;Nhân thân:Tại Quyết định của Chủ tịch UBND huyện L số 863 ngày 27/7/2004 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Vi Văn A trong thời hạn 24 tháng. A đã chấp hành xong quyết định; Tại Quyết định của Chủ tịch UBND huyện L số 773 ngày 02/5/2009 về việc đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn A trong thời hạn 12 tháng. A đã chấp hành xong quyết định; Tại b án hình sự sơ thẩm số 32/2011/HSST ngày 16/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Vi Văn A 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2011 và chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Năm 2013 chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 7/2011 chấp hành xong tiền án phí; Tại b án hình sự sơ thẩm số 22/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện L áp dụng xử phạt Vi Văn A 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2014 và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tháng 8/2015 A chấp hành xong án phí HSST; năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này, A đã được xóa án tích; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12 ngày 23/01/2014 của Can huyện L xử phạt Vi

Văn A 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Cùng ngày 23/01/2014, A nộp tiền phạt, đã chấp hành xong quyết định.Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2022 "có mặt".

Bị hại:

A Lê Văn B, sinh năm 1980 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Dương Nguyễn Trâm A, sinh năm 2013 "vắng mặt".

Đại diện hợp pháp cho Dương Nguyễn Trâm A:

A Dương Đức H, sinh năm 1981 "có mặt".

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Tr, L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lò Thị M, sinh năm 1993 "vắng mặt".

A Vy Huy M, sinh năm 1974"vắng mặt".

Cùng địa chỉ: Thôn H xã S, L, tỉnh Bắc Giang.

A Quán Văn Công, sinh năm 1993 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn T, xã C, L, tỉnh Bắc Giang.

A Hoàng Văn C, sinh năm 1987 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn Nguộn Ngoài, xã G, L, tỉnh Bắc Giang.

A Dương Đức H, sinh năm 1981 "vắng mặt".

Địa chỉ: Thôn H, xã Tr, L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/8/2022, Vy Văn Ađiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển số 98H2-3844 (mượn của chị Lò Thị M, sinh năm 1993 là người chung sống cùng nhà với A như vợ chồng) đi từ xã Biển Động, huyện L về nhà ở thôn H, xã S, huyện L. Khi đi đến thôn Tha Văn 1, xã T, huyện L, A phát hiện ngôi nhà đang xây dựng của gia đình a Quán Văn Công, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã C, huyện L, có một lán dựng bằng bạt màu xa là nơi để đồ đạc và để thợ xây nghỉ ngơi, quan sát thấy xunh qua không có người nên A nảy sinh ý định vào trong lán tìm tài sản để trộm cắp. A đỗ xe mô tô ở ngoài đường Quốc lộ 31 rồi đi bộ vào trong lán, phát hiện thấy ở góc lán bên trái theo hướng từ ngoài vào có 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu FEG, Mod: EG-112, 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu Mod 4102, màu vàng, sử dụng điện 220v, csuất 480W và 01 (một) chiếc máy bắn cốt Laze, nhãn hiệu Lithium battyery 4000mAh, Reted vottage: 3,7v, Charging vottage limit. Cả 03 (ba) chiếc máy trên đều là của a Lê Văn B, trú tại thôn A, xã T, huyện L là chủ thầu xây dựng nhà cho gia đình a Công. A cho 03 chiếc máy trên vào một bao tải màu trắng lấy ở trong lán rồi vác bao tải ra chỗ xe mô tô để mang đi tiêu thụ. Lúc này a Hoàng Văn Độ, trú tại thôn Tha Văn 1, xã T, huyện L (nhà ở gần đó) đi đến hỏi A*"Có phải mày lấy đồ ở trong lán không"*. A không trả lời mà cho bao tải chứa tài sản trộm cắp lên xe mô tô của mình rồi điều khiển xe đi đến nhà a Hoàng Văn C, sinh năm 1987, trú tại thôn Nguộn Ngoài, xã G, huyện L để số tài sản trộm cắp tại cửa quán nhà a C. Sau khi A bỏ đi, a Độ nghi ngờ A trộm cắp tài sản tại ngôi nhà đang xây dựng của a Cnên đã gọi điện thoại thông báo cho a Cbiết. A Cđến kiểm tra lán để đồ đạc xây dựng thì thấy bị mất 02 (hai)

máy cắt cầm tay và 01 (một) chiếc máy bắn cốt laze nên đã gọi điện thoại báo cho a Lê Văn B biết, sau đó a Cđi xe mô tô đi dọc theo Quốc lộ 31 xuống đến xã Phì Điền để tìm A. Còn A sau khi gửi tài sản trộm cắp xong thì tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại đi theo đường Quốc lộ 31 hướng từ thôn Nguộn Ngoài, xã G lên xã T, huyện L. Khi A đi đến ngã 3 thôn Cầu Chét, xã Phì Điền, huyện L có đường rẽ vào xã C, huyện L thì bị a Cphát hiện, chặn lại và truy hỏi. A thừa nhận được trộm cắp 02 chiếc máy cắt và 01 chiếc máy bắn cốt laze tại lán của gia đình a Công. Sau đó A dẫn a Cđến nhà a Hoàng Văn C để lấy tài sản A trộm cắp gửi ở đó. Khi đến nhà a C, mở bao tải ra kiểm tra thì thấy trong bao chỉ còn 02 chiếc máy cắt, không thấy chiếc máy bắn cốt laze. A Cđã điện thoại thông báo cho a B biết sự việc đồng thời đưa A cùng 02 chiếc máy cắt lên ngã ba thôn Cầu Chét, xã Phì Điền gặp a B. Tại đây A đã trả lại cho a B 02 chiếc máy cắt và thoả tận bồi thường cho a B số tiền 1.200.000 đồng là giá trị chiếc máy bắn cốt laze A đã trộm cắp của a B. Sau đó a B đã điện thoại cho Can xã Phì Điền đến giải quyết. Can xã Phì Điền đã mời những người liên quan và đưa A cùng tang vật về trụ sở Can xã Phì Điền giải quyết. Quá trình làm việc tại Can xã Phì Điền, lợi dụng sở hở A đã bỏ trốn, để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển số 98H2-3844. Ngày 09/8/2022, Can xã Phì Điền chuyển hồ sơ và tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện L để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với số tài sản A trộm cắp ngày 06/8/2022. Tại kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS ngày 26/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện L kết luận: 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu FEG, Mod: EG-112 giá trị là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc máy cầm tay nhãn hiệu Mod 4102, màu vàng, sử dụng điện 220v, csuất 480W giá trị 720.000 đồng (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 (một) chiếc máy bắn cốt Laze, nhãn hiệu Lithium battyery 4000mAh, Reted vottage: 3,7v, Charging vottage limit 5v giá trị 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là **2.170.000 đồng** (Hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/9/2022, Vy Văn A mặc áo phông màu đen bên trong, bên ngoài khoác áo sơ mi kẻ caro, mặc quần dài vải bò tối màu, chân đi dép màu trắng đục, đeo khẩu trang màu trắng và đội mũ bảo hiểm màu trắng có sọc xa – đỏ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu FLOWER, màu sơn nâu, biển số 98H6-7186, mượn của ông Vy Huy M, sinh năm 1974, trú tại thôn H, xã S, huyện L chở chị Lò Thị M, sinh năm 1993 (là người chung sống như vợ chồng với A) đưa con trai là Vy Gia Bảo, sinh năm 2019 xuống Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long tộc thôn Tân Tiến, xã Tr, huyện L khám bệnh. Khi đến Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long, A để chị M và cháu Bảo ở lại khám bệnh, còn A điều khiển xe mô tô đi về trước. Khi ra khỏi Bệnh viện, A đi vào khu đô thị Liên cơ quan tộc thôn Tư 1, xã Quý Sơn, huyện L để đi vệ sinh. Lúc này A gặp cháu Dương Nguyễn Trâm A, sinh năm 2013, trú tại thôn H, xã Tr, huyện L đang đi bộ ngược chiều với A, cháu Trâm A vừa đi vừa sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Zeno 6Z 5G, màu xa đen, có ốp lưng màu trắng, điện thoại có lắp 02 sim Viettel gồm sim số 0982.508.600 và số 0966.231.505. Chiếc điện thoại nêu trên là của a Dương Đức H, sinh năm 1981 là bố đẻ của cháu Trâm A. A quan sát xung qua thấy không có người nên đã nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại

của cháu Trâm A. A đã vòng xe mô tô quay lại, đi cùng chiều với cháu Trâm A rồi A điều khiển xe mô tô áp sát cháu Trâm A và sử dụng tay phải giật chiếc điện thoại di động cháu Trâm A đang cầm trên tay. Sau đó A điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo hướng ra Quốc lộ 31 rồi rẽ vào tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện L, A dừng xe cởi áo sơ mi sọc kẻ caro bên ngoài cất đi, chỉ mặc áo phông cộc tay màu đen để tra sự phát hiện. Sau đó A tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ra Quốc lộ 31 rồi vào khu vực phía sau chợ Kép, xã G, huyện L. Tại đây A dừng xe lại rồi lấy chiếc điện thoại vừa cướp được của cháu Trâm A ra kiểm tra thì thấy điện thoại có cài mật khẩu, A dò ngẫu nhiên thì dò ra được mật khẩu mở khoá màn hình. A vào phần cài đặt tắt mật khẩu mở khoá màn hình, tháo 02 chiếc sim ở điện thoại di động ra đút vào túi quần. Sau đó A điều khiển xe mô tô mang chiếc điện thoại và ốp lưng điện thoại đến cổng thôn Nguộn Ngoài, xã G, huyện L thì gặp a Hoàng Văn C, sinh năm 1987, trú tại thôn Nguộn Ngoài, xã G, huyện L, A đã thoả tận bán chiếc điện thoại di động kèm ốp lưng điện thoại cho a C với giá 500.000 đồng. Số tiền bán điện thoại, A sử dụng chi tiêu cá nhân hết, còn 02 (hai) chiếc sim điện thoại, A mang về nhà cất giấu ở đỉnh nóc kệ ti vi ở phòng khách của gia đình. Đối với cháu Trâm A, sau khi bị A cướp giật mất điện thoại, đã nói cho bố là a Dương Đức H biết, cùng ngày 11/9/2022, a Dương Đức H đã có đơn trình báo Can huyện L.

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 11/9/2022 Vy Văn A đã đến Can huyện L đầu thú về hành vi cướp giật chiếc điện thoại của cháu Trâm A đồng thời giao nộp 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu đen có viền cổ, ống tay áo màu trắng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 14/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại nêu trên. Tại kết luận định giá tài sản số 131/KL-HĐĐGTS ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện L kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Zeno 6Z 5G, màu xa đen, dung lượng 128Gb (Bao gồm điện thoại + ốp lưng + Miếng gián cường lực) giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng và 02 (hai) sim điện thoại di động mạng Viettel giá trị 100.000 đồng. Tổng cộng số tài sản trên có giá trị là **6.100.000 đồng.**

Ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện L cho bị can Vy Văn A, cháu Dương Nguyễn Trâm A xác định hiện trường nơi A cướp giật tài sản của cháu Trâm A ngày 11/9/2022; Ngày 15/9/2022 cho Vy Văn A, a Lê Văn B xác định hiện trường nơi A trộm cắp tài sản ngày 06/8/2022.

Ngày 20/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện L tiến hành cho a Dương Đức H quan sát 04 chiếc điện thoại có đặc điểm tương đồng giống nhau. Kết quả a H nhận ra chiếc điện thoại trong ảnh số 01 là điện thoại của a bị cướp giật ngày 11/9/2022.

Ngày 30/11/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cho a Hoàng Văn Độ, Quán Văn Công, Lê Văn B nhận dạng qua ảnh đối với Vy Văn A. Kết quả a Độ nhận dạng ra người trong ảnh số 03, a Cnhận dạng ra người trong ảnh số 02, a B nhận dạng ra người trong ảnh số 04 là Vy Văn A, sinh năm 1998, trú tại thôn H, xã S, huyện L là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 06/8/2022.

Ngày 05/12/2022, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong video đã t giữ tại camera của gia đình ông Hạnh, ông Kim và trích in thành b ảnh, cho A xác định người trong video, trong b ảnh. Kết quả A xác định người điều khiển

xe mô tô màu sơn nâu, đội mũ bảo hiểm màu trắng có sọc xa – đỏ, mặc áo sơ mi kẻ ca rô màu vàng trắng, mặc quần dài vải bò tối màu, đi dép màu trắng, đeo khẩu trang y tế màu trắng chính là A.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáoVi Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của b thân, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung b cáo trạng cũng như b luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn.

B cáo trạng số 11/CT-VKS-LNg ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vy Văn Avề tội"Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền ctố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội da và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Aphạm vào các tội như tội da đã truy tố; Căn cứ Điểm d, g khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vy Văn A từ 04 (bốn) năm đến 04 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và từ 09 (chín) tháng đến 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù đến 05 (năm) 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/9/2022. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Can huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoạc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội củabị cáo:

Tại phiên toà bị cáo Vy Văn Ađã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của b thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Can huyện L, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/8/2022, tại thôn Tha Văn 1, xã T, huyện L, Vy Văn A đã có hành vi trộm cắp của a Lê Văn B, sinh năm 1980, trú tại thôn A, xã T, huyện L tài sản gồm: 01 (một) chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu FEG, Mod: EG-112, 01 (một) chiếc máy cầm tay nhãn hiệu Mod 4102, màu vàng, sử dụng điện 220v, csuất 480W và 01 (một) chiếc máy bắn cốt Laze, nhãn hiệu Lithium battyery 4000mAh, Reted vottage: 3,7v, Charging vottage limit 5v, có

tổng giá trị **2.170.000 đồng**. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/9/2022 tại khu đô thị Liên cơ quan tộc thôn Tư 1, xã Quý Sơn, huyện L, Vy Văn A đã dùng thủ đoạn nguy hiểm sử dụng xe mô tô nhãn hiệu FLOWER, màu sơn nâu, biển số 98H6-7186làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật của cháu Dương Nguyễn Trâm A (là người dưới 16 tuổi), 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Zeno 6Z 5G, màu xa đen, 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại màu trắng, bên trong điện thoại có gắn 02 sim điện thoại Viettel, có **tổng giá trị 6.100.000 đồng.**Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi củabị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ.Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "cướp giật tài sản"quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

B cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và b luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đa giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đều thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho a Lê Văn B; sau khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản bị cáo đã ra đầu thú; a Dương Đức H đại diện cho cháu Trâm A có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Bị cáo nhân thân từng bị xử phạt hành chính, từng phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành cdân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền: Do bị cáo không có nghề ngh và không có t nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bi hại, người liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng:

Ngày 13/12/2022 , Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện L ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển số 98H2-3844 cho chị Lò Thị M là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FLOWER, màu sơn nâu, biển số 98H6-7186 và 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0030527 mang tên Đàm Văn Thắng cho a Vy Huy M là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Zeno 6Z 5G, màu xa đen, 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại màu trắng, 01 (một)

sim điện thoại, mạng Viettel, trên sim có số 8994048000383076000 và 01 (một) sim điện thoại, mạng Viettel, trên sim có số 8984048000380487491 cho a Dương Đức H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với tài sản t giữ tại nơi ở bị cáo A gồm:

- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm; 01 (một) chiếc quần; 01 (một) áo sơ mi; 01 (một) đôi dép lê; 01 (một) sim điện thoại, mạng Viettel và 01 (một) sim điện thoại, mạng Viettel; 01 (một) túi nilon. Tài sản trên của là của bị cáo tuy không liên quan hành vi phạm của bị cáo nhưng bị cáo đề nghị tiêu hủy vì tài sản trên không còn giá trị, bị cáo không nhận lại tài sản trên, nên cần tịch t tiêu huỷ vật chứng theo đúng quy định Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[5] Các vấn đề khác:

Đối với a Lê Huy M là người cho A mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu FLOWER, màu sơn nâu, biển số 98H6-7186; chị Lò Thị M, sinh năm 1993 là người cho A mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, biển số 98H2-3844. Quá trình điều tra xác định a M, chị M khi cho A mượn xe mô tô đều không biết A sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện L không xem xét xử lý đối với a M, chị M là có căn cứ.

Đối với Hoàng Văn C là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Zeno 6Z 5G, màu xa đen, 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại màu trắng của A và cho A để nhờ số tài sản do A trộm cắp ở lán của a Cvào ngày 06/8/2022. Quá trình điều tra xác định khi mua điện thoại và khi cho A gửi số tài sản trên, a C đều không biết đó là tài sản do A trộm cắp mà có. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện L không xem xét xử lý đối với a C là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo b án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điểm d, g khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vy Văn A 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản" và 09 (chín) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/9/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch t tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu sơn trắng, có sọc kẻ đỏ, xa trên mũ có chữ " XE ĐẠP ĐIỆN MICHIBIKE CÙNG MICHI ĐI TỚI THÀNH CÔNG".
- 01 (một) chiếc quần vải bò tối màu.
- 01 (một) áo sơ mi dài tay có kẻ caro.
- 01 (một) đôi dép lê cùng loại, màu trắng đục.
- T giữ trên nóc kệ ti vi ở phòng khách: 01 (một) sim điện thoại, mạng Viettel, trên sim có số 8994048000383076000 và 01 (một) sim điện thoại, mạng Viettel, trên sim có số 8984048000380487491 được cho vào phong bì thư dán kín niêm phong ký hiệu "SIM".

- 01 (một) túi nilon bên trong chứa 03 (ba) khẩu trang y tế màu trắng.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáophải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo b án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quanvắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo b án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Án xử ckhai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Can huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã S;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Linh